

Số: 515/2024/QĐST-HNGĐ

HD, ngày 27 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 501/2024/TLST-HNGĐ ngày 15/11/2024, về việc: Tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Soi N, sinh năm 1984; HKTT: Khu 5 thị trấn Tràm Trôi, huyện HD, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Trần Văn P, sinh năm 1983; HKTT: Khu 5 thị trấn Tràm Trôi, huyện HD, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 17/11/2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/11/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Soi N và anh Trần Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Soi N và anh Trần Văn P thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Soi N và anh Trần Văn P có 02 con chung là: Trần Tấn L, sinh ngày 22/5/2011 và cháu Trần Bích Ph, sinh ngày 20/9/2015.

Giao chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị N và anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng con chung, tạm hoãn việc cấp dưỡng con chung anh P cho đến khi các bên có yêu cầu.

Anh P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị N và anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), trả lại chị N 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu BLTU/23 số 0038666 ngày 15/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H.HĐ;
- UBND xã Kim Mỹ, H. Kim Sơn, tỉnh Hòa Bình.
- (Giấy CNKH số 33.5.2011, Quyền số 02, ngày 05/5/2011);
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Diệu Kim